

Bản án số: **03/2017/HNGĐ-ST**

Ngày: 27/11/2017

V/v *Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn.*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Vũ Thị Tuyền**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Lò Thị Đình** và Ông **Lò Văn Máng**

* *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông **Nguyễn Văn Thụ** - Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 159/2017/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2017 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2017/QĐST - HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2017/QĐST - HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2017 giữa các đương sự:

*) *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Th - Sinh năm 1991;

Địa chỉ: Số nhà 69B, tổ dân phố 28, phường M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên (Có mặt).

*) *Bị đơn:* Anh Phùng Trung Đ - Sinh năm 1985;

Địa chỉ: Số nhà 69B, tổ dân phố 28, phường M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 25/8/2017 và trong quá trình giải quyết, xét xử nguyên đơn chị Nguyễn Thị Th trình bày:

- *Về hôn nhân:* Chị Th và anh Đ kết hôn với nhau do hai bên tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn vào 08/12/2010 tại UBND xã L, huyện H, tỉnh Phú Thọ. Trong quá trình chung sống tại số nhà 69B, tổ dân phố 28, phường M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên có nảy sinh nhiều mâu thuẫn và ngày càng nghiêm trọng, không thể hàn gắn được nguyên nhân là do anh Đ có quan hệ bất chính với người

phụ nữ khác về nhà gây sự, đánh chửi, xúc phạm chị Th nên chị và anh Đ đã sống ly thân với nhau từ tháng 8/2017 cho đến nay. Vì vậy chị Th đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Đ giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đ vì tình cảm của chị Th đối với anh Đ không còn, nếu cố níu kéo cũng không có hạnh phúc.

- *Về con chung*: Chị Th và anh Đ có hai con chung là cháu Phùng Trọng Kh - sinh ngày 26/6/2012 và cháu Phùng Khánh V - sinh ngày 04/9/2014. Hiện tại 02 cháu đang ở cùng với anh Đ do anh Đ không cho chị Th đón các cháu về ở cùng chị Th. Chị Th có nguyện vọng được nuôi cháu V còn anh Đ nuôi cháu Kh, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào. Thu nhập của hai vợ chồng chị Th từ nghề kinh doanh hàng Đ lạnh được khoảng 10.000.000 đồng/1 tháng, sau khi ly hôn chị Th chuyển về Hà nội ở với bố mẹ đẻ chị Th và có nhà ở ổn định, còn hiện tại anh Đ thuê nhà ở tại tổ dân phố 28, phường M, thành phố Đ.

- *Về con riêng và con nuôi*: Không có.

*) *Về tài sản*: Chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*) *Về nợ*: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra xem xét tại phiên tòa, kết quả hỏi tại phiên tòa và trên cơ sở xem xét đầy đủ ý kiến của nguyên đơn tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng: Đây là vụ án Ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Phùng Trung Đ thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên được quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Trong quá trình giải quyết vụ án anh Phùng Trung Đ đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án liên quan đến việc giải quyết vụ án nhưng anh Đ vẫn không đến tham gia phiên tòa. Xét thấy, sự vắng mặt của anh Đ không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Đ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

2. Về nội dung:

*) *Về hôn nhân*: Quan hệ hôn nhân giữa chị Th và anh Đ là hợp pháp, trên cơ sở tự nguyện được pháp luật công nhận, chị Th cho rằng cuộc sống chung của anh chị nảy sinh nhiều mâu thuẫn và ngày càng nghiêm trọng, không thể hàn gắn được (được chứng minh tại BL: 26,27,28). Nguyên nhân là do anh Đ có biểu hiện quan hệ bất chính với người phụ nữ khác về nhà gây sự, đánh chửi, xúc phạm chị Th (nhưng chị Th không có bằng chứng chứng minh việc anh Đ có quan hệ ngoại tình). Trong đơn khởi kiện cũng như tại phiên tòa chị Th khẳng định chị không còn tình cảm với anh Đ nữa nên anh chị đã sống ly thân với nhau từ tháng 8/2017 cho đến nay, không ai còn quan tâm đến ai nữa, vì vậy chị Th tha thiết có nguyện vọng xin được ly hôn với anh Đ. Xét thấy, sau khi thụ lý vụ án anh Đ không trả lời thông báo thụ lý vụ án của Tòa án và cũng không đến tham

gia phiên hòa giải để trình bày quan điểm của mình, điều đó đã thể hiện anh Đ chưa thực sự có thiện chí đoàn tụ. Vì vậy không có căn cứ để chứng minh rằng cuộc sống chung của chị Th và anh Đ vẫn hòa thuận, hạnh phúc. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Th và anh Đ đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do vậy cần xử cho chị Th được ly hôn với anh Đ là phù hợp với quy định tại điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

**) Về con:*

- *Về con chung:* Chị Th và anh Đ có hai con chung là cháu Phùng Trọng Kh - sinh ngày 26/6/2012 và cháu Phùng Khánh V - sinh ngày 04/9/2014. Chị Th có nguyện vọng được nuôi cháu Vy còn anh Đ nuôi cháu Kh, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Trong quá trình giải quyết vụ án anh Đ không có ý kiến gì về việc nuôi con chung nhưng xét về mặt thực tế hiện tại hai cháu đang ở cùng với anh Đ do anh Đ không cho chị Th đón các cháu về ở cùng chị Th. Vì vậy để đảm bảo quyền lợi cho cả hai cháu Tòa án cần giao cho chị Th nuôi cháu Vy còn anh Đ nuôi cháu Kh và không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào là hoàn toàn phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân gia đình.

- *Về con riêng và con nuôi:* Không có.

**) Về tài sản:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**) Về nợ:* Không có.

**) Về án phí:* Chị Nguyễn Thị Th phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm (án phí ly hôn) theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự;

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th được ly hôn với anh Phùng Trung Đ.

2. Về con chung:

2.1. Giao con chung là Phùng Trọng Kh - sinh ngày 26/6/2012 cho anh Phùng Trung Đ trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con chung là Phùng Khánh V - sinh ngày 04/9/2014 cho chị Nguyễn Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Các đương sự có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung. Anh Đ, chị Th cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức (người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình; cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em; Hội liên hiệp phụ nữ), Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

- **Về con riêng, con nuôi:** Không có.

3. Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về Nợ: Không có.

5. Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án chị Nguyễn Thị Th phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm (án phí ly hôn) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu tiền số AA/2016/0001517 ngày 25/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh Điện Biên; Chị Th đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Áp dụng Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự chị Nguyễn Thị Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/11/2017). anh Phùng Trung Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND thành phố ĐBP;
- UBND xã UBND xã Lang Sơn, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục Thi hành án DS thành phố ĐBP;
- Tòa án tỉnh Điện Biên;
- Chánh án;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Vũ Thị Tuyên

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND thành phố ĐBP;
- UBND xã UBND xã Lang Sơn, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục Thi hành án DS thành phố ĐBP;
- Toà án tỉnh Điện Biên;
- Chánh án;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Vũ Thị Tuyền

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND thành phố ĐBP;
- UBND xã Thụy Thanh, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục Thi hành án DS thành phố ĐBP;
- Toà án tỉnh Điện Biên;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

- Chánh án;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

Vũ Thị Tuyên

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

